



CHÚC MỪNG NĂM MỚI

2025

ẤT TỶ ĐẠI CÁT

Trong không khí vui mừng chào đón năm mới Ất Tỵ 2025,
Công ty Cổ phần Chứng khoán Sài Gòn - Hà Nội kính chúc
Quý Khách và Gia đình nhiều sức khỏe, niềm vui và thành công vượt bậc.

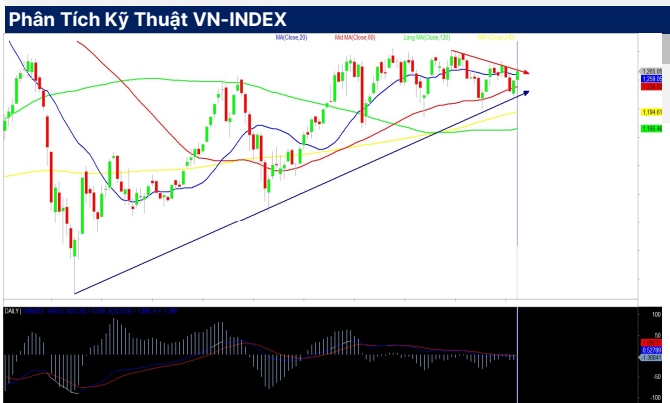
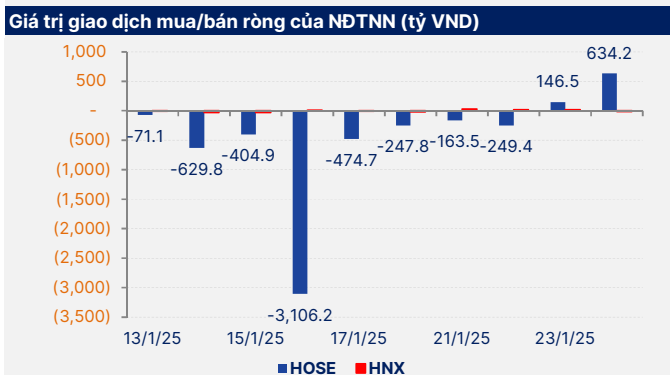
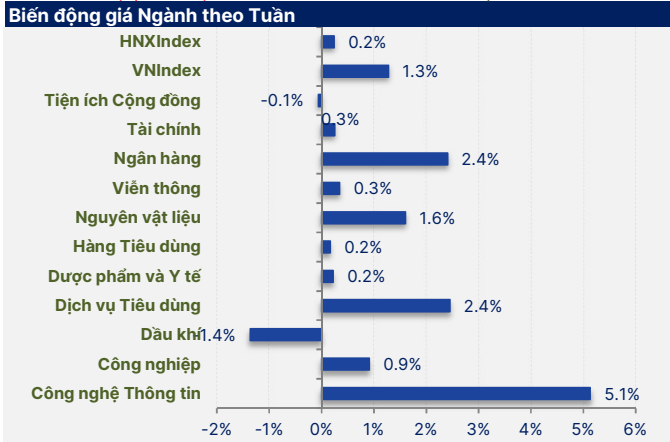
Trân trọng cảm ơn!

www.shs.com.vn

Tuần GD: 20/1/2025 - 24/1/2025

Index Tuần	HOSE	+/-	HNX	+/-
Thống kê thị trường				
Index	1,265.05	↑ 1.3%	223.01	↑ 0.2%
KLGD (trCP)	2,360.84	↑ 10.0%	250.95	↑ 5.4%
GTGD (tỷ VND)	58,867.04	↑ 7.9%	3,910.63	↑ 8.2%

Top Giao dịch NĐTNN HOSE (Tỷ đồng)			
-83,649.8	VCB	VIX	56,892.7
-90,445.7	HHV	PC1	77,243.5
-94,029.0	VRE	SSI	101,038.4
-189,730.5	FPT	HDB	227,495.7
-288,773.1	FRT	LPB	374,404.4
GT Bán: (6,978.90)		7,098.96	: GT Mua



DIỄN BIẾN CHIẾN LƯỢC THỊ TRƯỜNG TUẦN

VN-INDEX có tuần thứ 2 tăng điểm tích cực, nổi bật trong 02 phiên cuối cùng của năm âm lịch Giáp Thìn. Kết tuần VN-INDEX tăng 1,28% lên mức 1.265,05 điểm, lần lượt vượt lên các kháng cự quan trọng, tâm lý như vùng giá cao nhất năm 2023 và giá trung bình 200 phiên. VN30 cũng tăng tốt 1,84% lên mức 1.337,59 điểm, giữ được hỗ trợ tâm lý quan trọng giá trung bình 200 phiên, hướng đến vùng đỉnh cũ quanh 1.350 điểm.

Độ rộng thị trường phục hồi khá tích cực ở hầu hết các nhóm ngành ngoại trừ nhóm đầu khí. Nổi bật nhất tiếp tục là nhóm công nghệ - viễn thông, ngân hàng, dịch vụ tiêu dùng... khi nhiều mã công bố kết quả kinh doanh quý IV tăng trưởng tích cực. Thanh khoản thị trường cải thiện tốt với khối lượng giao dịch trên HOSE tăng 11,5% so với tuần trước. Dòng tiền cải thiện ở nhiều nhóm mã với lực cầu giá lên gia tăng, thanh khoản đột biến. Khối ngoại đã mua ròng nhẹ trở lại trên HOSE với giá trị 120,1 tỷ đồng trong tuần này.

Trên thị trường phái sinh, kỳ hạn VN30F2501 +23,10 điểm (+1,75%), đóng cửa tại 1.343,90 điểm. Chênh lệch +6,31 điểm so với VN30, các kỳ hạn xa hơn là VN30F2502 VN30F2503 VN30F2506 chênh lệch từ +11,91 điểm đến +17,91 điểm so với VN30. Tổng khối lượng hợp đồng giao dịch -2,40% so với tuần trước, và thấp hơn mức trung bình 20 tuần, qua đó kết thúc phiên giao dịch cuối cùng của năm với khối lượng mở OI là 46.997. Xu hướng ra tết của VN30F2501 dự kiến sẽ tiếp tục dao động trong vùng 1.340 điểm.

Xu hướng ngắn hạn VN-INDEX đang khá tích cực trở lại, tâm lý thị trường cải thiện tốt khi VN-INDEX giữ được vùng hỗ trợ và vượt lên lại vùng kháng cự khá quan trọng quanh 1.255 điểm, tương ứng giá cao nhất năm 2023 và giá trung bình 200 phiên. Mở ra triển vọng quay trở lại vùng giá 1.280 điểm - 1.300 điểm, cận trên của kênh giá tích lũy trung hạn 1.200 điểm - 1.300 điểm kéo dài trong cả năm qua. VN-INDEX cũng mở ra triển vọng có thể quay trở lại xu hướng tăng trưởng ngắn hạn.

Thị trường đã kết thúc năm Giáp Thìn, một năm chỉ số VN-INDEX chỉ biến động trong biên độ quanh 1.200 điểm - 1.300 điểm. Với kỳ vọng hình thành nền giá tích lũy vững chắc, cho những kỳ vọng tăng trưởng mới, theo chu kỳ tăng trưởng mới của nền kinh tế. Tiếp Báo cáo chiến lược năm 2025, trong tuần qua chúng tôi cũng công bố Báo Cáo Chiến Lược Vĩ Mô 2025, kỳ vọng sẽ cung cấp nhiều thông tin, luận điểm đầu tư cho nhà đầu tư. Hiện tại thị trường chung vẫn duy trì quá trình tích lũy từ đầu năm 2024 đến nay và đang kỳ vọng vào xu hướng tăng mới. Tổng vốn hóa toàn thị trường hiện tại khoảng 288 tỉ USD, chúng tôi cho rằng đây vùng vốn hóa tương đối hợp lý. Thị trường phân hóa tốt dựa trên định giá, triển vọng của doanh nghiệp. Nhiều mã ở vùng giá tương đối hấp dẫn so với nội tại doanh nghiệp và triển vọng tăng trưởng trung dài hạn.

Nhà đầu tư duy trì tỉ trọng hợp lý. Mục tiêu đầu tư hướng tới các mã có nền tảng cơ bản tốt, đầu ngành trong các ngành chiến lược, tăng trưởng vượt trội của nền kinh tế.

DANH SÁCH CỔ PHIẾU THEO DÕI

MÃ	Giá hiện tại (1.000đ)	Vùng mua dự kiến (1.000 đ)	Giá mục tiêu (1.000 đ)	Giá dừng lỗ (1.000đ)	Thông số cơ bản			Điều kiện giải ngân
					P/E	T.trưởng Doanh thu	T.trưởng Lợi nhuận	
VLB	40.54	36-37	42-44	34.0	8.9	44.0%	147.6%	Theo dõi giải ngân
KHP	13.10	11.5-12.5	15.5-16	11	3.9	11.5%	268.1%	Theo dõi giải ngân
PVD	23.60	22-23	27-27.5	21	19.5	76.5%	20.7%	Theo dõi giải ngân
BVH	50.80	46-48	56-58	44	19.8	0.2%	23.7%	Theo dõi giải ngân
CNG	31.05	29-30	36-37	28	9.9	25.9%	-7.6%	Theo dõi giải ngân
BVS	34.30	30-32	36-37	29	13.0	-12.5%	-2.5%	Theo dõi giải ngân
CTD	73.30	67-68.5	82-84	65	21.8	15.4%	39.5%	Theo dõi giải ngân

DANH SÁCH KHUYẾN NGHỊ ĐANG MỞ

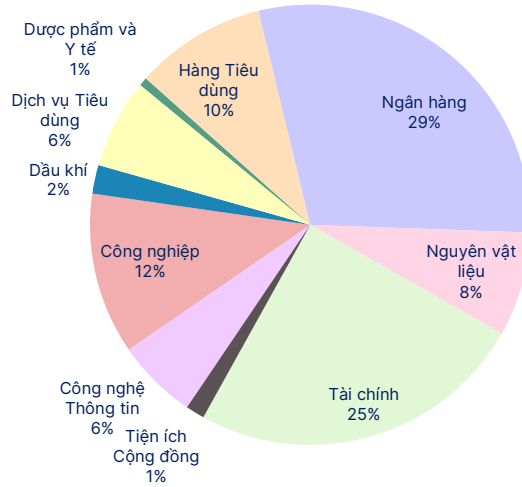
Ngày mở vị thế	MÃ	Giá hiện tại (1.000đ)	Giá mua (1.000đ)	Giá mục tiêu (1.000)	Giá dừng lỗ (1.000đ)	Hiệu quả đầu tur (%)	Cập nhật Vị thế/trạng thái
17/6/2024	CLX	16.90	16.8	26-28	15.5	0.6%	Nắm giữ
18/7/2024	DPM	34.60	33.2	40-41	35	4.2%	Nắm giữ

TIN NỔI BẬT

<p>Nhật Bản tăng lãi suất lên mức cao nhất kể từ khủng hoảng tài chính toàn cầu</p>	<p>Tại cuộc họp kéo dài hai ngày kết thúc vào 24/1, BoJ đã nâng lãi suất chủ chốt ngắn hạn từ 0,25% lên 0,5%, mức cao nhất trong 17 năm qua. Quyết định này được thông qua với tỷ lệ 8-1, trong đó thành viên hội đồng điều hành BoJ Toyoaki Nakamura bỏ phiếu phản đối. Động thái này thể hiện quyết tâm của BoJ trong việc nâng lãi suất lên khoảng 1% – mức được các nhà phân tích đánh giá là không làm "quá nóng" hay làm "hạ nhiệt" nền kinh tế Nhật Bản.</p> <p>BoJ không thay đổi định hướng chính sách trong thời gian tới, khẳng định sẽ tiếp tục nâng lãi suất nếu các dự báo kinh tế và giá cả được hiện thực hóa. Cùng ngày, đồng USD giảm 0,35% so với đồng yen Nhật Bản, xuống mức 155,51 yen đối 1 USD sau quyết định về lãi suất này, trong khi lợi suất trái phiếu Chính phủ Nhật Bản kỳ hạn hai năm tăng lên 0,705%, mức cao nhất kể từ tháng 10/2008.</p> <p>Dự báo của BoJ về tăng trưởng kinh tế Nhật Bản vẫn không đổi, ở mức 1,1% trong năm tài khóa 2025 và 1% vào năm 2026.</p>
<p>FPT có năm thứ 6 liên tiếp phá kỷ lục lợi nhuận</p>	<p>Năm 2024, CTCP FPT (HOSE: FPT) đạt doanh thu 62,849 tỷ đồng và lãi trước thuế 11,071 tỷ đồng, tăng lần lượt 19% và 20% so với năm 2023.</p> <p>FPT vừa công bố báo cáo sơ bộ kết quả kinh doanh năm 2024, ước đạt 62,849 tỷ đồng doanh thu và 11,071 tỷ đồng lãi trước thuế, tăng lần lượt hơn 19% và 20% so với năm 2023. Lãi ròng đạt 7,849 tỷ đồng, tăng 21%; EPS đạt 4,940 đồng/cp, tăng gần 22%. Đây cũng là mức lãi ròng cao nhất FPT đạt được và là năm thứ 6 liên tiếp lập kỷ lục lợi nhuận.</p> <p>Về từng lĩnh vực kinh doanh chính, năm 2024, khối Công nghệ, bao gồm Dịch vụ CNTT trong nước và nước ngoài, chiếm 62% doanh thu và 47% lãi trước thuế của Tập đoàn, tương ứng 39,110 tỷ đồng và 5,229 tỷ đồng, tăng lần lượt 24% và 26% so với năm trước.</p> <p>Trong đó, Dịch vụ CNTT nước ngoài đạt doanh thu 30,953 tỷ đồng, tăng 27%, và lãi trước thuế 4,770 tỷ đồng, tăng 26%. Các thị trường trọng điểm như Nhật Bản và châu Á - Thái Bình Dương tăng trưởng lần lượt hơn 32% và 35%. Doanh thu ký mới của mảng này đạt 33,590 tỷ đồng (khoảng 1.3 tỷ USD), tăng 13%. Năm 2024, FPT thắng thầu 48 dự án lớn (trên 5 triệu USD), tăng 31% về số lượng.</p> <p>Doanh thu từ chuyển đổi số tại thị trường nước ngoài đạt 14,263 tỷ đồng, tăng 37%, tập trung vào các công nghệ như Cloud và AI/Data Analytics.</p>
<p>Vinhomes lãi 1,4 tỷ USD trong năm 2024, doanh thu chưa ghi nhận đạt hơn 94.000 tỷ đồng</p>	<p>Vinhomes (mã: VHM) ghi nhận tổng doanh thu thuần 102.000 tỷ đồng. Lợi nhuận hợp nhất sau thuế đạt 35.052 tỷ đồng, hoàn thành kế hoạch năm. Kết quả này được đóng góp bởi việc bàn giao đúng tiến độ các đại dự án đang triển khai. Như vậy, trong quý 4/2024 công ty này lãi sau thuế 14.600 tỷ đồng.</p> <p>Doanh số bán hàng năm 2024 và doanh số chưa ghi nhận tại thời điểm cuối quý 4/2024 của Vinhomes lần lượt đạt 103.946 tỷ đồng và 94.182 tỷ đồng, nhờ kết quả bán hàng khả quan tại các đại đô thị, đặc biệt là tại dự án Vinhomes Royal Island vừa mở bán vào cuối tháng 3.</p> <p>Tại thời điểm 31/12/2024, Vinhomes có quy mô tổng tài sản và vốn chủ sở hữu đạt 560.724 tỷ đồng và 220.443 tỷ đồng, tăng lần lượt 26% và 21% so với tại thời điểm 31/12/2023.</p> <p>Về hoạt động bán hàng, trong ba tháng cuối năm 2024, Vinhomes tiếp tục cho ra mắt Phân khu The Paris tại Vinhomes Ocean Park 1 (Hà Nội), Phân khu Kyoto 03 (The Premium) tại Vinhomes Star City (Thanh Hoá) và khai trương các nhà mẫu và phố thương mại phục vụ khách hàng tại các đại dự án.</p>
<p>Điện tăng giá, Vĩnh Sơn - Sông Hình tăng lãi quý 4</p>	<p>Dù hiện tượng El Nino đã chuyển pha, sản lượng điện quý 4 của CTCP Thủy điện Vĩnh Sơn - Sông Hình (HOSE: VSH) vẫn giảm vì điều kiện thủy văn chưa thuận lợi. Tuy nhiên, nhờ giá điện tăng, Doanh nghiệp vẫn đạt kết quả tốt với lợi nhuận tăng 31%.</p> <p>Cụ thể, trong quý 4/2024, VSH đạt 667 tỷ đồng doanh thu thuần, tăng nhẹ so với cùng kỳ. Giá vốn biến động ngược lại khi giảm tới 12% nên sau khi khấu trừ, Doanh nghiệp lãi gộp 416 tỷ đồng, tăng 18%. Các chi phí khác giảm khá mạnh trong quý 4, gồm chi phí tài chính và quản lý doanh nghiệp, trong khi doanh thị tài chính tăng mạnh. Điều này giúp VSH kéo giãn khoảng cách với cùng kỳ, ghi nhận lãi ròng 301 tỷ đồng, tăng trưởng 31%. Doanh nghiệp cho biết thực tế, tình hình thủy văn tại miền Trung và Tây Nguyên kém thuận lợi so với cùng kỳ, khiến sản lượng điện thương phẩm giảm gần 29%. Tuy nhiên, giá bán điện bình quân của các nhà máy lại cao hơn 4%. Đồng thời, chi phí sản xuất điện đi lùi vì thuế, phí và chi phí sản xuất giảm, đóng góp lớn vào thành quả cuối kỳ. Kết quả quý 4 bật mạnh đã góp phần cứu vãn bức tranh kinh doanh bết bát của VSH năm qua. Lũy kế 12 tháng, Doanh thu đạt hơn 1.8 ngàn tỷ đồng, giảm 29% so với năm trước; lãi sau thuế 448 tỷ đồng (phần lớn từ quý 4), giảm 55%. Kết quả này tương ứng với 93% chỉ tiêu doanh thu và gần 89% kế hoạch lãi sau thuế năm được ĐHCĐ 2024 thông qua.</p>

THỐNG KÊ GIAO DỊCH TUẦN VÀ CHỈ SỐ TÀI CHÍNH

Giá trị giao dịch tuần theo Ngành



P/E và Thị Trường



Top Vốn hóa

Mã	Vốn hóa	ROE	EPS	P/E	P/B
VCB	516,991	19.4%	6,194	14.9	2.7
BID	275,211	17.8%	3,393	11.8	1.6
FPT	226,986	23.1%	5,118	30.1	6.4
CTG	204,597	16.2%	4,035	9.4	1.5
TCB	173,795	15.4%	3,054	8.1	1.2

Top KLGD lớn nhất

Mã	KLGD	ROE	EPS	P/E	P/B
HDB	132,613,040	25.7%	3,728	6.0	1.2
VPB	89,088,300	11.0%	1,989	9.5	1.0
VIX	78,362,802	5.3%	615	15.6	0.9
TCB	74,190,601	15.4%	3,054	8.1	1.2
HPG	61,785,482	11.4%	1,905	14.0	1.5

Top 5 cổ phiếu tăng giá

Mã	+/- %	ROE	EPS	P/E	P/B
TRC	↑ 19.97%	12.6%	7,602	9.3	1.1
TNC	↑ 13.67%	12.2%	2,132	16.2	1.9
STG	↑ 13.14%	7.8%	1,834	23.0	1.8
TDC	↑ 12.84%	8.0%	665	17.3	1.3
LAF	↑ 12.81%	19.2%	3,007	6.7	1.2

Top 5 cổ phiếu giảm giá

Mã	+/- %	ROE	EPS	P/E	P/B
SMC	↓ -17.54%	-35.5%	-4,184	-	0.6
PSH	↓ -12.34%	-56.2%	-6,026	-	0.3
GSP	↓ -12.25%	12.5%	1,640	8.0	0.9
PTL	↓ -11.55%	-7.1%	-354	-	0.5
TCO	↓ -9.24%	6.3%	657	17.7	1.1

Top KLGD NĐT nước ngoài mua ròng

Mã	KL mua	ROE	EPS	P/E	P/B
LPB	10,726,499	25.1%	3,254	10.8	2.4
HDB	9,987,219	25.7%	3,728	6.0	1.2
VIX	5,892,507	5.3%	615	15.6	0.9
SSI	4,019,360	12.2%	1,577	15.9	1.9
PC1	3,361,559	6.3%	1,314	17.4	0.9

Top KLGD NĐT nước ngoài bán ròng

Mã	KL bán	ROE	EPS	P/E	P/B
HHV	(7,323,241)	3.7%	876	14.2	0.5
VRE	(5,716,156)	10.3%	1,802	9.1	0.9
VPB	(3,662,434)	11.0%	1,989	9.5	1.0
YEG	(2,030,541)	5.0%	524	29.7	1.5
POW	(1,975,600)	4.1%	597	19.2	0.8

LỊCH SỰ KIỆN TRONG TUẦN

Mã CK	Ngày thực hiện với Niêm yết Ngày GDKHQ với Cổ tức, thưởng, phát hành thêm & ĐHCĐ	Loại Sự Kiện
TEG	27/01/2025	Giao dịch bổ sung - 20,497,015 CP
GPC	03/02/2025	Giao dịch bổ sung - 12,478,143 CP
TNB	03/02/2025	Họp ĐHCĐ thường niên năm 2025
HAM	03/02/2025	Họp ĐHCĐ thường niên năm 2025
CSV	03/02/2025	Họp ĐHCĐ bất thường năm 2025
AIG	03/02/2025	Lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản năm 2025
VCB	03/02/2025	Họp ĐHCĐ bất thường năm 2025
THP	03/02/2025	Họp ĐHCĐ thường niên năm 2025
NLG	03/02/2025	Lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản năm 2025
SFI	03/02/2025	Trả cổ tức năm 2024 bằng tiền, 1,000 đồng/CP
SFI	03/02/2025	Họp ĐHCĐ thường niên năm 2025
VTS	03/02/2025	Họp ĐHCĐ thường niên năm 2025
MTG	03/02/2025	Giao dịch bổ sung - 1,150,000 CP
DXG	03/02/2025	Giao dịch bổ sung - 6,679,725 CP
BAB	04/02/2025	Trả cổ tức bằng cổ phiếu, tỷ lệ 10000:693
BNW	04/02/2025	Trả cổ tức đợt 1/2024 bằng tiền, 700 đồng/CP
SKH	04/02/2025	Họp ĐHCĐ thường niên năm 2025
SGC	04/02/2025	Lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản năm 2025
APF	04/02/2025	Trả cổ tức đợt 1/2024 bằng tiền, 1,000 đồng/CP
HCM	04/02/2025	Trả cổ tức năm 2024 bằng tiền, 500 đồng/CP
NKG	05/02/2025	Giao dịch bổ sung - 52,654,172 CP
MZG	05/02/2025	Giao dịch bổ sung - 5,995,168 CP
ABB	05/02/2025	Lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản năm 2025
TSB	05/02/2025	Họp ĐHCĐ thường niên năm 2025
VIT	05/02/2025	Họp ĐHCĐ thường niên năm 2025
VIM	05/02/2025	Họp ĐHCĐ thường niên năm 2025
VDG	06/02/2025	Giao dịch bổ sung - 499,993 CP
MTH	06/02/2025	Trả cổ tức năm 2024 bằng tiền, 1,000 đồng/CP
GIC	06/02/2025	Họp ĐHCĐ thường niên năm 2025
DST	06/02/2025	Họp ĐHCĐ thường niên năm 2025
MCG	07/02/2025	Họp ĐHCĐ thường niên năm 2025
DHM	07/02/2025	Giao dịch bổ sung - 3,139,919 CP
VE3	07/02/2025	Họp ĐHCĐ bất thường năm 2025 lần 1
PVG	07/02/2025	Lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản năm 2025
DAH	07/02/2025	Họp ĐHCĐ thường niên năm 2025
DVP	07/02/2025	Trả cổ tức năm 2024 bằng tiền, 3,000 đồng/CP
HPD	07/02/2025	Họp ĐHCĐ thường niên năm 2025
SPV	07/02/2025	Họp ĐHCĐ thường niên năm 2025

Website: www.shs.com.vn

Chịu trách nhiệm nội dung:

Trưởng nhóm: Phan Tấn Nhật
nhat.pt@shs.com.vn

Chuyên viên: Vũ Tuấn Duy
duy.vt@shs.com.vn

Tất cả những thông tin nêu trong báo cáo nghiên cứu này đã được xem xét cẩn trọng, tuy nhiên Công ty Cổ phần Chứng khoán Sài Gòn - Hà Nội (SHS) không chịu bất kỳ một trách nhiệm nào đối với tính chính xác của những thông tin được đề cập đến trong báo cáo. Các quan điểm, nhận định và đánh giá trong báo cáo này là quan điểm cá nhân của các chuyên viên phân tích mà không đại diện cho quan điểm của SHS.

Báo cáo này chỉ nhằm mục tiêu cung cấp thông tin mà không hàm ý khuyên người đọc mua, bán hay nắm giữ chứng khoán. Người đọc chỉ nên sử dụng báo cáo nghiên cứu này như là một nguồn thông tin tham khảo.

SHS có thể có những hoạt động hợp tác kinh doanh với các đối tượng được đề cập đến trong báo cáo này. Người đọc cần lưu ý rằng SHS có thể có những xung đột lợi ích đối với các nhà đầu tư khi thực hiện báo cáo nghiên cứu phân tích này.

Dữ liệu tài chính được cung cấp bởi FiinGroup và Fialda

Mọi thông tin xin vui lòng liên hệ:

Phòng Phân tích - Công ty Cổ Phần Chứng khoán Sài Gòn - Hà Nội

Trụ sở chính tại Hà Nội

Tầng 1-5, Tòa nhà Unimex Hà Nội,
Số 41 Ngô Quyền, Hàng Bài,
Hoàn Kiếm, Tp. Hà Nội
Tel: 84.24.38181888
Fax: 84.24.38181688
Email: contact@shs.com.vn

Chi nhánh Hồ Chí Minh

Tầng 3, Cao ốc Sài Gòn Metropolitan, 235
Đồng Khởi, Bến Nghé, Quận 1, TP HCM
Tel: 84.28.39151368
Fax: 84.28.39151369
Email: contact-hcm@shs.com.vn

Chi nhánh Đà Nẵng

Tầng 8, Tòa nhà Thành Lợi 2,
Số 03 Lê Đình Lý, Vĩnh Trung,
Thanh Khê, Tp. Đà Nẵng
Tel: 84.236.3525777
Fax: 84.236.3525779
Email: contact-dn@shs.com.vn